

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới và thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 62/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 14/TTr-SGTVT ngày 24 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính ban hành mới và 01 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải theo Quyết định số 62/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2558/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố dưới hình thức “Bản sao y bản chính” các thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý Sở Giao thông vận tải.

Điều 3. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm chủ trì, rà soát, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định tại Điều 10 Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày 15 tháng 2 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Giao thông vận tải;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học-Công báo;
- Lưu: VT, K19, KSTT^(Q).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

**DANH MỤC 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI VÀ 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI (01 TTHC)

Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
Mã số TTHC							
Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 62/QĐ-BGTVT ngày 19/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải							
Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo. (1.005018.000.00.00.H08)	Nếu kết quả nghiệm thu đạt yêu cầu thì cấp Giấy chứng nhận cải tạo cho tổ chức, cá nhân trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc nghiệm thu. Trường hợp không cấp, Đơn vị đăng kiểm xe cơ giới thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý	Đơn vị đăng kiểm xe cơ giới	Có	Một phần	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận; - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với ô tô con dưới 10 chỗ: 90.000 đồng/01 Giấy chứng nhận; - Mức giá nghiệm thu Thay đổi mục đích sử dụng (công dụng) của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng: 910.000 đồng/xe; Mức giá nghiệm thu Thay đổi hệ thống,	- Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 13/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 43/2023/TT-BGTVT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của	-

	do cho tổ chức, cá nhân trong ngày làm việc sau khi có kết quả nghiệm thu				tổng thành xe cơ giới, xe máy chuyên dùng: 560.000 đồng/xe. (Thu tại thời điểm nhận kết quả)	Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
Tổng cộng: 01 TTHC							

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (01 TTHC)

Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 62/QĐ-BGTVT ngày 19/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải								
Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo (1.001001.000.00.00.H08)	- Trường hợp thiết kế đạt yêu cầu: sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thiết kế, cơ quan thẩm định thiết kế cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế. Trường hợp không cấp, cơ quan thẩm định thiết kế thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho Cơ sở thiết kế sau	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	- Trình tự thực hiện; - Mức độ DVC trực tuyến; - Thời hạn giải quyết; - Phí, lệ phí; - Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC;	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo 40.000 đồng/ 01 Giấy chứng nhận (riêng đối với xe ô tô con dưới 10 chỗ: 90.000 đồng/01 Giấy chứng nhận);	- Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 13/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số	-

	02 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả thẩm định. - Trường hợp thành phần hồ sơ thiết kế đầy đủ nhưng có nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ sửa đổi, bổ sung, nếu hồ sơ thiết kế đạt yêu cầu thì Cơ quan thẩm định thiết kế cấp Giấy chứng nhận thiết kế; nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì cơ quan thẩm định thiết kế thông báo hồ sơ thiết kế xe cơ giới không đạt.				- Căn cứ pháp lý.	- Giá thẩm định thiết kế xe cơ giới, xe máy chuyên dùng cải tạo: 300.000 đồng/chiếc. (Thu tại thời điểm nhận kết quả)	43/2023/TT-BGTVT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 238/2021/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
Tổng cộng: 01 TTHC								